TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 288/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 472/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông Phạm Thành T - sinh năm 1998; CCCD số: 056098000244 cấp ngày 26/11/2024; Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường Hòa Thắng, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị đơn*: Bà Phan Thị Thanh N, sinh năm 2005; CCCD số: 056305009547 cấp ngày 13/5/2021. Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường Hòa Thắng, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Thành T và bà Phan Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Phạm Thành T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung duy nhất Phạm Thanh T, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2024 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông T không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết ông T, bà N có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Thành T và bà Phan Thị Thanh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Thành T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004027 ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4-Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 4-Khánh Hòa;
- Ủy ban nhân dân phường Hoà Thắng
(trước đây là xã Ninh Giang theo
Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2025, ngày 14/01/2025);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh